

Bản án số: 121/2021/HS-ST  
Ngày 09 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PB, TỈNH TN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Minh Huệ

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Hải

2. Bà Nguyễn Thị Minh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Minh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PB, TN.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 112/2021/HSST ngày 17/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2021/QĐXXST - HS ngày 30/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN S**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ T, thị trấn S, huyện Đ, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn T sinh năm 1966; Con bà: Đặng Thị X, sinh năm 1967; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01

Ngày 30/10/2019 Nguyễn Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh TN ra Quyết định số 16/2019/QĐ-TA về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. S chấp hành từ ngày 05/02/2020 đến ngày 26/12/2020 thì bỏ trốn khỏi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 11/8/2021 cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh TN đã có Quyết định tạm đình chỉ số 35/CNĐCN về việc tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

- Nhân thân: Ngày 09/4/2015 bị Công an phường Phan Đình Phùng, thành phố TN, tỉnh TN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất

ma túy” với số tiền 750.000 đồng. Ngày 22/10/2015 S đã chấp hành xong quyết định trên.

Tại bản án số 08/2016/HSST ngày 08/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Nguyễn Văn S 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 13/02/2018 S chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 13/5/2016 thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện PB, tỉnh TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

**Người chứng kiến:**

1. Ông Nguyễn Văn Nhất, Sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Chùa, xã HC, huyện PB, tỉnh TN.

2. Ông Nguyễn Viết Trình, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Chùa, xã HC, huyện PB, tỉnh TN.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/6/2021, tổ công tác Công an xã HC, huyện PB đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Chùa, xã HC, huyện PB thì phát hiện một nam thanh niên đang đứng ở khu vực đầu cầu HC có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận để kiểm tra, nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn S, sinh năm 1994, trú tại tổ 6, thị trấn Sông Cầu, huyện Đ, tỉnh TN, S đã tự giác lấy ra từ trong túi quần đùi bên trái phía trước S đang mặc ra 02 túi nilon màu trắng, trong đó gồm có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Ký hiệu A) và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu hồng (Ký hiệu B). Theo S khai đó là ma túy (Heroine) và ma túy tổng hợp (hồng phiến) tất cả đều là của S mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng theo quy định. Sau đó bàn giao S cùng vật chứng đến Công an huyện PB để điều tra làm rõ.

Hồi 16 giờ 35 phút cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PB phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Ký hiệu A) có tổng khối lượng là 0,322 gam, lấy toàn bộ 0,322 gam làm mẫu (ký hiệu A1) gửi giám định và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu hồng (Ký hiệu B) có tổng khối lượng là 0,009 gam, lấy toàn bộ 0,009 gam làm mẫu (ký hiệu B1) gửi giám định.

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 08/6/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PB đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với, đồ vật, nhà ở, khu vực xung quanh nhà ở của Nguyễn Văn S tại tổ 6, thị trấn Sông Cầu, huyện Đ, tỉnh TN nhưng không phát hiện thu giữ được gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 974/KL-KTHS ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,322 gam và mẫu chất bột dạng cục màu hồng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,009 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn S khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 06 giờ ngày 07/6/2021, S đi xe buýt một mình từ nhà xuống khu vực ngã tư Thanh Xuyên thuộc xã Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh TN để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi S gặp một người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu. S hỏi và mua được của người này 02 túi nilon màu trắng, trong đó 01 túi chứa ma túy Heroine và 01 túi ma túy Methamphetamine với giá 300.000 đồng. Mua xong S cất giấu trong trong túi quần đùi bên trái phía trước S đang mặc rồi đi về đến khu vực gần cầu HC, huyện PB, tỉnh TN thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn S là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01(một) phong bì niêm phong dán kín (Ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,309 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01(một) vỏ bao gói mẫu B1 được niêm phong đúng quy định ký hiệu B1. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện PB chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 124/CT- VKSPB, ngày 17/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PB giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Áp dụng Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính miễn thời gian chấp hành còn lại của Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong dán kín (Ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,309 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01(một) vỏ bao gói mẫu B1 được niêm phong đúng quy định ký hiệu B1.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Thông báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện PB, Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các vật chứng trong hồ sơ của vụ án, do đó có đủ căn cứ để khẳng định:

Hồi 07 giờ 45 phút ngày 07/6/2021, tại khu vực đầu cầu HC thuộc xóm Chùa, xã HC, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn S là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trên người 02 gói ma túy tổng khối lượng là

0,331 gam, trong đó 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,322 gam và 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,009 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện PB phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a) ...*

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”*

**[3].** Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội gây mất ANTT tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

**[4].** Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị công an xử phạt vi phạm hành chính, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngoài ra, ngày 30/10/2019 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh TN ra Quyết định số 16/2019/QĐ-TA về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn S, thời hạn 24 tháng, chưa chấp hành xong thời hạn này thì bỏ trốn, điều này chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, không chịu rèn luyện bản thân, vì vậy khi lượng hình HĐXX có hình phạt nghiêm minh để răn đe bị cáo.

**[5] .** Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**[6].** Về Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 16/2019/QĐ – TA ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh TN đối với Nguyễn Văn S, S đã chấp hành từ ngày 05/2/2020 đến

ngày 26/12/2020 thì bỏ trốn, sau đó tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Việc bị cáo phạm tội trong thời gian chấp hành Quyết định, hành vi phạm tội của bị cáo bị Tòa án xử phạt tù, áp dụng Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính miễn thời gian chấp hành còn lại của Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

**[7]** . Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong dán kín (Ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,309 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01(một) vỏ bao gói mẫu B1 được niêm phong đúng quy định ký hiệu B1.

**[8]**. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

**[9]** . Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy (Heroine; Methamphetamine) S khai mua của 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực ngã tư Thanh Xuyên thuộc thị xã Phổ Yên, tỉnh TN. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PB không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

**[10]**. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[11]**. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2.** Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Văn S **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/6/2021.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

3. Miễn thời gian chấp hành còn lại của Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 16/2019/QĐ – TA ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh TN đối với Nguyễn Văn S.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm còn nguyên vẹn được dán kín ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,309 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Nguyễn Văn S

01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín ký hiệu B1 ngoài bì thư có ghi hoàn lại vỏ bao gói mẫu B1 vụ Nguyễn Văn S.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2021 giữa Công an huyện PB và Chi cục thi hành án huyện PB, tỉnh TN).*

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKS ND tỉnh TN;
- VKS ND huyện PB;
- Cơ quan điều tra CA huyện PB;
- CQTHAHS Công an huyện PB;
- CC T.H.A DS huyện PB;
- Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Minh Huệ**